BÀI TẬP LẤY ĐIỂM QUÁ TRÌNH

(1 điểm cho các bạn làm bài tại lớp, bạn nào làm ở nhà thì không được)

Câu 1.(1.5 điểm) Công ty J.D. Power cho biết 60% người mua xe ô tô sử dụng internet để tìm kiếm thông tin và so sánh giá. Giả sử khảo sát 100 gười mua ô tô. Tính xác suất có 60 người sử dụng internet để tìm kiếm thông tin và so sánh giá.

Câu 2.(1.5 điểm) Cho biến ngẫu nhiên X và Y có phân phối xác suất đồng thời như sau :

| | | x | | | |
|--------|---|------|------|------|------|
| P(x,y) | | 1 | 2 | 3 | 4 |
| | 1 | 0 | 0.06 | 0.06 | 0.10 |
| y | 2 | 0.10 | 0.10 | 0.04 | 0.04 |
| | 3 | 0.40 | 0.10 | 0 | 0 |

- a) X và Y có độc lập nhau hay không? Vì sao?
- b) Tính xác suất $P(X + Y \le 3), P(X > 1|Y = 2)$.

Câu 3.(1.5 điểm) Cho 2 biến ngẫu nhiên X, Y có hàm mật độ đồng thời

$$f(x,y) = \begin{cases} Cxy & \text{n\'eu } x \in [0,2], y \in [1,3], \\ 0 & \text{n\'eu } (x,y) \text{ khác.} \end{cases}$$

- a) Tìm C.
- b) Tính xác suất $P(X \le 1 \cap Y > 2)$.
- c) Tính xác suất $P(X \le 1|Y > 2)$.

Câu 4. (1.5 điểm) Để kiểm tra chất lượng vận chuyển hàng hóa của một công ty, người ta kiểm tra 200 hàng hóa do công ty đó vận chuyển và phát hiện có 24 hàng hóa bị hỏng trong quá trình vận chuyển. Ước lượng tỷ lệ hàng hóa bị hỏng do công ty đó vận chuyển với độ tin cậy 96%.

Câu 5.(2 điểm) Để đảm bảo một máy chủ được sử dụng hiệu quả, cần ước lượng trung bình có bao nhiêu người sử dụng máy chủ đó tại cùng thời điểm. Quan sát tại 100 thời điểm khác nhau được chọn một cách ngẫu nhiên, người ta thấy trung bình có 37.7 người sử dụng máy chủ đó tại cùng thời điểm với độ lệch chuẩn $\sigma = 9.2$.

- a) Ước lượng trung bình có bao nhiều người sử dụng máy chủ đó tại cùng thời điểm với độ tin cậy là 90%.
- b) Với mức ý nghĩa 1%, có thể kết luận rằng trung bình có trên 35 người sử dụng máy chủ đó tại cùng thời điểm hay không?

Câu 6.(1 điểm) Sau đây là dữ liệu về tốc độ vi xử lý (Microprocessor Speed) và công suất tiêu tán năng lượng (Power dissipation) của các loại chip

| Chip | Microprocessor Speed (MHz) | Power Dissipation (watts) |
|--------------------|-------------------------------|---------------------------|
| 1989 Intel 80486 | 20 | 3 |
| 1993 pentium | 100 | 10 |
| 1997 Pentium II | 233 | 35 |
| 1998 Intel Celeron | 300 | 20 |
| 1999 Pentium III | 600 | 42 |
| 1999 AMD Athlon | 600 | 50 |
| 2000 Pentium 4 | 1300 | 51 |
| 2004 Celeron D | 2100 | 73 |
| 2004 Pentium 4 | 3800 | 115 |
| 2005 Pentium D | 3200 | 130 |
| 2007 AMD Phenom | 2300 | 95 |
| 2008 Intel Core 2 | 3200 | 136 |
| 2009 Intel Core i7 | 2900 | 95 |
| 2009 AMD Phenom II | 3200 | 125 |

Nguồn: http://en.wikipedia.org và New Scientist, 208, no. 2780 (October 2, 2010), p. 41.

b) Dự đoán về công suất tiêu tán năng lượng nếu tốc độ vi xử lí là $3500~\mathrm{MHz}$?



a) Tính hệ số tương quan và đánh giá về tính tuyến tính (mạnh hay yếu) của mối liên hệ phụ thuộc giữa X và Y. Viết phương trình hồi qui tuyến tính của công suất tiêu tán năng lượng theo tốc độ vi xử lí.